Phụ lục I

KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

(Kèm theo Công văn số 2030 /SGDĐT-GDPT*ngày tháng 7 năm 2021 của Sở GDĐT*)

TRƯỜNG:TH& THCS ĐIỀN XÁ
TỔ: THCS XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(THỰC HIỆN THỐNG NHẤT TỪ TIẾT 15 ĐẾN TIẾT 53)

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN HỌC: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ, KHỐI LỚP 7(PHẦN LỊCH SỬ)

(Năm học 2025 - 2026)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 2**; Số học sinh:66 ; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn** (nếu có)**:** 0

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên:2 ; **Trình độ đào tạo**: Cao đẳng: 1 Đại học: 1; Trên đại học: 0

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên [1]: Tốt: 07; Khá: 3; Đạt: 0; Chưa đạt: 0

3. Thiết bị dạy học: *(Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)*

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Máy tính	01 cái /lớp	Từ bài 1 đến bài 18	Gv tự chuẩn bị
2	Loa	01 cái /lớp	Từ bài 1 đến bài 18	Được trang bị để ở các lớp học

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
3	Máy chiếu	04 cái /lớp	Từ bài 1 đến bài 18	Được trang bị để ở các lớp học

II. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (Phẩm chất, năng lực) (3)	Ghi chú Tiết thứ (4)	Tích hợp NL số
1	Chương 1: Tây Âu từ TK V đến nửa đầu TK XVI Bài 1: Quá trình hình thành và phát triển của chế độ phong kiến ở Tây Âu	**2**	***1. Về kiến thức:*** - Quá trình hình thành và phát triển của chế độ phong kiến ở Tây Âu. - Các cuộc phát kiến địa lí và sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu. - Phong trào văn hóa phục hung và cải cách tôn giáo. ***2. Về năng lực:*** ** Năng lực chung* - Bài học góp phần phát triển năng lực tự học thông qua việc tự đọc, tự nghiên cứu nội dung qua SGK và tư liệu. - Bài học phát triển năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác qua việc trả lời những câu hỏi của giáo viên và hoạt động nhóm. ** Năng lực chuyên biệt* - Trình bày được quá trình hình thành và phát triển của chế độ phong kiến ở Tây Âu. - Trình bày được các cuộc phát kiến địa lí và sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu. - Trình bày được phong trào văn hóa phục hung và cải cách tôn giáo.	**1,2**	

			3. Về phẩm chất: - Bài học giúp học sinh trân trọng thành tựu của nhân loại trong quá khứ và tôn trọng lịch sử. *Lồng ghép kiến thức QPAN qua việc tìm hiểu quá trình và phát triển chế độ phong kiến ở Tây Âu.		
2	**Bài 2: Các cuộc phát kiến địa lí và sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu**	**3**	**1. Về kiến thức:** - Học sinh sử dụng được lược đồ hoặc bản đồ giới thiệu được những nét chính về hành trình của một số cuộc phát kiến địa lí lớn trên thế giới. - Nêu được hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí. - Trình bày được sự nảy sinh phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu. - Xác định được những biến đổi chính trong xã hội Tây Âu. **2. Về năng lực:** **- Năng lực chung:** + Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, có kĩ năng làm việc nhóm và thể hiện tính sáng tạo. + Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác thông qua hoạt động nhóm cũng như quá trình trao đổi những kiến thức về nội dung bài học với giáo viên. **- Năng lực chuyên biệt:** + Khai thác và sử dụng được những thông tin của một số tư liệu lịch sử trong bài học, học liệu số theo sự hướng dẫn của giáo viên. + Tìm kiếm, sưu tầm được tư liệu để phục vụ cho bài học và thực hiện được các hoạt động thực hành, vận dụng. **3. Về phẩm chất**	**3.4,5** Tiết học thư viện	

			- Có tinh thần yêu nước, lòng nhân ái, ý thức trách nhiệm trong việc góp phần xây dựng một thế giới hòa bình, thúc đẩy sự giao lưu giữa các nước. ***Lồng ghép kiến thức QPAN qua việc tìm hiểu các cuộc phát kiến địa lý, cải cách tôn giáo…**		
3	Bài 3: Phong trào Văn hóa Phục hưng và Cải cách tôn giáo	**2**	**1. Về kiến thức** Yêu cầu cần đạt: - Giới thiệu được sự biến đổi quan trọng về kinh tế - xã hội của Tây Âu từ thế kỉ XIII đến thế kỉ XVI. - Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của phong trào Văn hóa Phục hưng. - Nhận biết được ý nghĩa và tác động của phong trào Văn hóa Phục hưng đối với xã hội Tây Âu - Nêu và giải thích được nguyên nhân của phong trào Cải cách tôn giáo. - Mô tả khái quát được nội dung cơ bản và tác động của các cuộc Cải cách tôn giáo đối với xã hội Tây Âu . **2. Về năng lực** *** Năng lực chung** - Tự học, giải quyết vấn đề, tư duy, tự quản lý, trao đổi nhóm. *** Năng lực đặc thù** - Năng lực tìm hiểu lịch sử: Biết khai thác và sử dụng được nguồn tư liệu chữ viết và hình ảnh có trong bài học. - Về năng lực nhận thức và tư duy lịch sử: Giới thiệu được sự biến đổi quan trọng về kinh tế - xã hội của Tây Âu từ thế kỉ XIII đến thế kỉ XVI. Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của phong trào	**6,7**	

			Văn hóa Phục hưng. Nêu và giải thích được nguyên nhân của phong trào Cải cách tôn giáo. - Năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học: Nêu được tác động của phong trào Văn hóa Phục hưng đối ;khái quát được nội dung cơ bản và tác động của các cuộc Cải cách tôn giáo đối với xã hội Tây Âu . **3. Về phẩm chất** - Yêu nước: Có thái độ khách quan trong nhìn nhận các sự kiện và nhân vật lịch sử. - Trách nhiệm: Có ý thức tôn trọng và học hỏi cái hay, cái đẹp trong những thành tựu tiêu biểu của phong trào Văn hóa Phục hưng và văn hóa của các dân tộc khác. Tôn trọng tự do tín ngưỡng của nhân loại.		
4	**Chương 2: Trung Quốc và Ấn Độ thời Trung đại** Bài 4: Trung Quốc thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX	**5**	***Lồng ghép kiến thức QPAN qua việc tìm hiểu khái lược quá trình lịch sử của Trung Quốc, những thành tựu chính trị, kinh tế, văn hóa của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX**		
5	Ôn tập	**1**	**1.Kiến thức**: Ôn tập toàn bộ kiến thức đã học **2. Năng lực** Biết trình bày, suy luận, phản biện, tranh luận về một vấn đề lịch sử, rèn luyện năng lực nhận thức và tư duy lịch sử. **3. Phẩm chất** Bồi dưỡng các phẩm chất yêu nước, chăm chỉ, trung thực và trách nhiệm.	**13** Kết hợp dạy học online-OLM	
6	Kiểm tra giữa kì I	**1**	**1.Kiến thức**: Biết cách làm bài tổng hợp	**14**	

			2. Năng lực Biết trình bày, suy luận, phản biện, tranh luận về một vấn đề lịch sử, rèn luyện năng lực nhận thức và tư duy lịch sử. **3. Phẩm chất** Bồi dưỡng các phẩm chất yêu nước, chăm chỉ, trung thực và trách nhiệm.		
7	Bài 5: Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX	**4**	**1. Kiến thức: Sau bài học này giúp học sinh** - Nêu được nét chính về điều kiện tự nhiên của Ấn Độ - Trình bày khái quát được sự ra đời và tình hình kinh tế, chính trị, xã hội của Ấn Độ thời các vương triều Gúp-ta, Đê-li và Mô-gôn. **2. Năng lực** - Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề. - Năng lực chuyên biệt: + Khai thác và sử dụng được thông tin của một số tư liệu lịch sử trong bài học dưới sự hướng dẫn của GV + Tìm kiếm, sưu tầm được tư liệu để phục vụ cho bài học và thực chiện các hoạt đọng thực hành vận dụng. + Rèn luyện kĩ năng miêu tả tranh ảnh lích ử, kĩ năng so sánh, đánh giá hợp tác. **3. Phẩm chất** - Trân trọng những di sản của nền văn minh Ấn Độ để lại cho nhân loại. Liên hệ được ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ đến Việt Nam ***Lồng ghép kiến thức QPAN qua việc tìm hiểu các Vương triều Gúp-ta, Vương triều Hồi giáo Đêli và đế quốc Môgul.**	**15,16,17 ,18**	
8	**Chương 3: Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến**	**2**	**1. Kiến thức** – Mô tả được quá trình hình thành, phát triển của các quốc gia Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI.	**19,20** Tiết học thư viện	

	nửa đầu thế kỉ XVI Bài 6: Các vương quốc phong kiến Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI		– Giới thiệu và nhận xét được những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI. **2. Năng lực** - Đọc và chỉ ra được thông tin quan trọng trên lược đồ. - Khai thác và sử dụng được thông tin của một số tư liệu lịch sử trong bài học dưới sự hướng dẫn của giáo viên. - Tìm kiếm, sưu tầm được tư liệu để phục vụ cho bài học và thực hiện các hoạt động thực hành, vận dụng. **3. Phẩm chất** Trân trọng những giá trị lịch sử và văn hóa của cư dân Đông Nam Á.		
9	Bài 7: Vương quốc Lào	**1**	***1. Về kiến thức:*** - Mô tả được quá trình hình thành và phát triển của Vương Quốc Lào. - Nhận biết và đánh giá được sự phát triển của Vương quốc Lào thời Lan Xang. - Nêu được một số nét tiêu biểu về văn hóa của Vương quốc Lào. ***2. Về năng lực:*** ** Năng lực chung* - Bài học góp phần phát triển năng lực tự học thông qua việc tự đọc, tự nghiên cứu nội dung qua SGK và tư liệu. - Bài học phát triển năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác qua việc trả lời những câu hỏi của giáo viên và hoạt động nhóm. ** Năng lực chuyên biệt* - Lập được trục thời gian các sự kiện tiêu biểu về quá trình hình thành và phát triển của vương quốc Lào. - Khai thác và sử dụng được thông tin trong bài học.	**21**	

			3. Về phẩm chất: - Nhận thức được quá trình phát triển lịch sử, tính chất tương đồng và sự gắn bó lâu đời của các dân tộc ở Đông Nam Á. - Trân trọng giữ gìn truyền thống đoàn kết giữa Việt nam với Lào.		
10	Bài 8: Vương quốc Cam-pu-chia	**1**	**1. Kiến thức**: - Mô tả được quá trình hình thành và phát triển của Vương quốc Cam-pu-chia. - Nhận biết và đánh giá được sự phát triển của Vương quốc Cam-pu-chia thời Ăng Co - Nêu được một số nét tiêu biểu về văn hoá của Vương quốc Cam-pu-chia. **2. Năng lực** ***Năng lực riêng/ đặc thù:** - *Năng lực tìm hiểu lịch sử:* + Quan sát, khai thác và sử dụng thông tin của tư liệu lịch sử được sử dụng trong bài học + Mô tả được quá trình hình thành và phát triển của vương quốc Cam pu chia, nhận biết sự phát triển của vương quốc Cam pu chia thời Ăng co + Nêu được một số nét tiêu biểu về văn hoá của vương quốc Cam pu chia - *Phát triển năng lực nhận thức và tư duy lịch sử:* + Xác định trên bản đồ các quốc gia Cam-pu-chia + Nhận xét và đánh giá sự phát triển của vương quốc Cam pu chia thời Ăng – co + Lập được trục thời gian các sự kiện tiêu biểu về quá trình hình thành và phát triển của Vương quốc Cam-pu-chia. - *Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:*	**22**	

			Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập và thực tiễn về những thành tựu văn hóa thời phong kiến HS biết nhận xét, đánh giá, rút ra bài học kinh nghiệm về quá trình phát triển của khu vực. *** Năng lực chung:** - Tự học: phát triển năng lực tự học thông qua việc tự đọc, tự nghiên cứu nội dung bài học qua SGK và tư liệu. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: phát triển năng lực này thông qua việc trả lời các câu hỏi của giáo viên và hoạt động nhóm cùng các bạn. - Giải quyết vấn đề: giải thích được các vấn đề đặt ra trong thực tiễn có liên hệ từ nội dung bài học. **3. Về phẩm chất:** - Giáo dục lòng yêu nước: có tinh thần đoàn kết gắn bó giữa các nước - Trân trọng, giữ gìn truyền thống đoàn kết giữa Việt Nam với Cam-pu-chia.. - Giáo dục tính chăm chỉ: tìm hiểu và thu thập các thông tin, hình ảnh trong bài học. ***Lồng ghép kiến thức QPAN qua việc tìm hiểu khái quát về Đông Nam Á, đặc biệt Vương quốc Cam-pu-chia, Vương quốc Lào**		
11	**Chủ đề 2: Đô thị lịch sử và hiện tại**	**3**	**1.Về kiến thức:** -Phân tích được các điều kiện địa lí và lịch sử góp phần hình thành và phát triển một đô thị cổ đại và trung đại (qua một số trường hợp cụ thể).	**23,26,27**	

			-Trình bày được mối quan hệ giữa đô thị với các nền văn minh cổ đại; vai trò của giới thương nhân với sự phát triển đô thị châu Âu trung đại. **2. Về năng lực:** **- Năng lực chung:** + Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, có kĩ năng làm việc nhóm và thể hiện tính sáng tạo. + Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác thông qua hoạt động nhóm cũng như quá trình trao đổi những kiến thức về nội dung bài học với giáo viên. **- Năng lực chuyên biệt:** + Khai thác và sử dụng được những thông tin của một số tư liệu lịch sử trong bài học, học liệu số theo sự hướng dẫn của giáo viên. + Tìm kiếm, sưu tầm được tư liệu để phục vụ cho bài học và thực hiện được các hoạt động thực hành, vận dụng. **3. Về phẩm chất** - Có tinh thần yêu nước, lòng nhân ái, ý thức trách nhiệm trong việc góp phần xây dựng một thế giới hòa bình, thúc đẩy sự giao lưu giữa các nước.		
12	Ôn tập	**1**	**1.Kiến thức**: Ôn tập toàn bộ kiến thức đã học **2. Năng lực** Biết trình bày, suy luận, phản biện, tranh luận về một vấn đề lịch sử, rèn luyện năng lực nhận thức và tư duy lịch sử. **3. Phẩm chất** Bồi dưỡng các phẩm chất yêu nước, chăm chỉ, trung thực và trách nhiệm.	**24** Kết hợp dạy học online-OLM	
13	Kiểm tra cuối học kì I	**1**	**1.Kiến thức**: Biết cách làm bài tổng hợp **2. Năng lực** Biết trình bày, suy luận, phản biện, tranh luận về một vấn đề lịch sử, rèn luyện năng lực nhận thức và tư duy lịch sử.	**25**	

			3. Phẩm chất Bồi dưỡng các phẩm chất yêu nước, chăm chỉ, trung thực và trách nhiệm		
14	**Chương 4: Đất nước dưới thời các vương triều Ngô- Đinh- Tiền Lê (939-1009)** Bài 9: Đất nước buổi đầu độc lập (939 - 967)	**3**	**1. Kiến thức** - Hiểu được Ngô Quyền xây dựng nền độc lập nhất là về tổ chức nhà nước. - Tình hình chính trị cuối thời Ngô - Nắm được quá trình thống nhất đất nước của Đinh Bộ lĩnh - Đánh giá được công lao của Ngô Quyền, Đinh bộ Lĩnh trong công cuộc củng cố nền độc lập & bước đầu xây dựng đất nước. **2. Năng lực** *** Năng lực chung** - Năng lực tự chủ và tự học: Làm việc độc lập để giải quyết vấn đề bài học, tích cực thực hiện những công việc của thầy cô giao. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Học sinh tích cực trao đổi nội dung để hoàn nội dung học tập - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thấy được những việc làm cụ thể của Đinh Bộ Lĩnh trong việc chấm dứt tình trạng cát cứ đưa Đất nước trở lại bình yên. *** Năng lực chuyên biệt** -*Tìm hiểu lịch sử:* Khai thác và sử dụng được thông tin tư liệu kênh chữ, kênh hình trong SGK để tìm hiểu tổ chức bộ máy nhà nước thời Ngô Quyền, Những việc làm của Đinh Bộ Lĩnh trong công cuộc thống nhất Đất nước. - *Nhận thức và tư duy lịch sử:* Mô tả được tổ chức bộ máy nhà nước thời Ngô Quyền, nhận xét công lao của Ngô Quyền và Đinh Bộ Lĩnh. - *Vận dụng kt- kn đã học*: Qua bài học để liên hệ công cuộc thống nhất thời nay	**28,29,30**	

			3. Phẩm chất - Yêu nước: Giáo dục HS tinh thần yêu nước, bảo vệ nền độc lập dân tộc - Nhân ái: Yêu quý các nhân vật lịch sử có công lao xây dựng Đất nước - Chăm chỉ: Chăm chỉ trong học tập, nghiên cứu tài liệu - Trách nhiệm: Có trách nhiệm bảo vệ và phát huy công lao của các anh hùng dân tộc.		
15	Bài 10: Đại Cồ Việt thời Đinh và Tiền Lê (968 - 1009)	**3**	**1. Kiến thức** - Thời Đinh - Tiền Lê, bộ máy nhà nước đã xây dựng tương đối hoàn chỉnh. - Mô tả được cuộc kháng chiến chống Tống năm 981 của Lê Hoàn. - Nhận biết được đời sống văn hóa xã hội thời Đinh Tiền Lê. **2. Năng lực** **a. Năng lực chung** - Năng lực tự chủ và tự học: Độc lập làm việc để giải quyết vấn đề bài học, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: trình bày được vấn đề trước tập thể lớp, có trách nhiệm trong hoạt động nhóm. - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết tiếp nhận thông tin và đánh giá, nhận xét nội dung bài học, suy nghĩ đưa ra các ý kiến giải quyết yêu cầu của nhiệm vụ học tập. **b. Năng lực đặc thù:** - Tìm hiểu lịch sử: Khai thác và sử dụng thông tin SGK để tìm hiểu về quá trình xây dựng đất nước và tổ chức bộ máy, đời sống kinh tế văm hóa thời Đinh – Tiền Lê.	**31,32,33**	

			- Nhận thức và tư duy lịch sử: Mô tả được tổ chức bộ máy triều đình trung ương thời Tiền Lê. - Vận dụng KT- KN đã học: Vận dụng kiến thức bộ máy triều đình trung ương thời Tiền Lê liên hệ với tổ chức bộ máy nhà nước thời nay. **3. Phẩm chất** - Yếu nước: Biết ơn đối với những người có công xây dựng, bảo vệ đất nước trong thời kì đầu giành lại độc lập ý thức độc lập tự chủ của dân tộc, thống nhất đất nước của mọi người dân. - Trách nhiệm: Thấy được trách nhiệm bảo tồn các công trình văn hóa thời Đinh – Tiền Lê. *Lồng ghép kiến thức QPAN qua việc tìm hiểu lịch sử Việt Nam từ năm 938 đến đầu TK XVI		
16	Chương 5: Đại Việt thời Lý-Trần-Hồ (1009-1225) Bài 11: Nhà Lý xây dựng và phát triển đất nước (1009-1225)	**3**	**1. Kiến thức** - Bộ máy nhà nước đã xây dựng tương đối hoàn chỉnh. - Nhận biết được đời sống văn hóa xã hội thời Lý. **2. Năng lực** **a. Năng lực chung** - Năng lực tự chủ và tự học: Độc lập làm việc để giải quyết vấn đề bài học, tích cực thực hện những công việc của bản thân trong học tập. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: trình bày được vấn đề trước tập thể lớp, có trách nhiệm trong hoạt động nhóm. - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết tiếp nhận thông tin và đánh giá, nhận xét nội dung bài học, suy nghĩ đưa ra các ý kiến giải quyết yêu cầu của nhiệm vụ học tập. **b. Năng lực đặc thù:**	**34,35,36** Tiết học thư viện	

			- Tìm hiểu lịch sử: Khai thác và sử dụng thông tin SGK để tìm hiểu về quá trình xây dựng đất nước và tổ chức bộ máy, đời sống kinh tế văm hóa thời Lý - Nhận thức và tư duy lịch sử: Mô tả được tổ chức bộ máy triều đình trung ương thời Lý - Vận dụng KT- KN đã học: Vận dụng kiến thức bộ máy triều đình trung ương thời Tiền Lê liên hệ với tổ chức bộ máy nhà nước thời nay. **3. Phẩm chất** - Yếu nước: Biết ơn đối với những người có công xây dựng, bảo vệ đất nước trong thời kì đầu giành lại độc lập ý thức độc lập tự chủ của dân tộc, thống nhất đất nước của mọi người dân. - Trách nhiệm: Thấy được trách nhiệm bảo tồn các công trình văn hóa thời Lý		
18	Ôn tập	1	**1.Kiến thức**: Ôn tập toàn bộ kiến thức đã học **2. Năng lực** Biết trình bày, suy luận, phản biện, tranh luận về một vấn đề lịch sử, rèn luyện năng lực nhận thức và tư duy lịch sử. **3. Phẩm chất** Bồi dưỡng các phẩm chất yêu nước, chăm chỉ, trung thực và trách nhiệm.	**37** Kết hợp dạy học online-OLM	- 2.1TC1a - 2.2TC1a - 4.2TC1a
19	Kiểm tra giữa kỳ 2	1	**1.Kiến thức**: Biết cách làm bài tổng hợp **2. Năng lực** Biết trình bày, suy luận, phản biện, tranh luận về một vấn đề lịch sử, rèn luyện năng lực nhận thức và tư duy lịch sử. **3. Phẩm chất**	**38**	

			Bồi dưỡng các phẩm chất yêu nước, chăm chỉ, trung thực và trách nhiệm.		
17	Bài 12: Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống (1075 - 1077)	**2**	**1. Về kiến thức** - Đánh giá được những nét độc đáo trong cuộc kháng chiến chống Tống (Trong kế hoạch đánh giặc, tổ chức chiến đấu, cách kết thúc cuộc chiến) - Đánh giá được vai trò của Lý Thường Kiệt trong cuộc kháng chiến chống Tống(1075 - 1077). - **Tích hợp GDMT:** Sự sáng tạo của tổ tiên ta trong việc dựa vào điều kiện tự nhiên để chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. **2. Về năng lực** ***a) Năng lực chung*** - Tự chủ và tự học: Khai thác được tài liệu phục vụ cho bài học. - Giao tiếp và hợp tác: Làm việc nhóm hiệu quả. - Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết phân tích, nhận xét, đánh giá vấn đề và liên hệ thực tiễn. ***b) Năng lực đặc thù*** - Tìm hiểu lịch sử: + Khai thác và sử dụng được thông tin của một số tư liệu lịch sử trong bài học dưới sự hướng dẫn của GV. + Rèn luyện kĩ năng quan sát và sử dụng lược đồ trong khi học và trả lời cầu hỏi. - Nhận thức và tư duy lịch sử: + Rèn luyện kỹ năng miêu tả tranh ảnh lịch sử, kỹ năng so sánh, đánh giá, hợp tác. + Biết trình bày, suy luận, phản biện, tranh luận về một vấn đề lịch sử (tấn công để tự vệ), rèn luyện năng lực nhận thức và tư duy lịch sử.	**39,40**	

			- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Cuộc kháng chiến chống Tống của nhà Lý để lại bài học gì cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay? **3. Về phẩm chất** - Yêu nước: Giáo dục tinh thần yêu nước, bồi dưỡng lòng dũng cảm, ý thức bảo vệ độc lập dân tộc trước nguy cơ bị xâm lược. - Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, hăng say học hỏi và nhiệt tình tham gia hoạt động nhóm. - Nhân ái: yêu thương con người (kết thúc đấu tranh bằng biện pháp hòa bình để khỏi tốn xương máu của nhân dân cả 2 bên). *Lồng ghép kiến thức QPAN qua việc tìm hiểu lịch sử Việt Nam từ năm 938 đến đầu TK XVI		
20	Bài 13: Đại Việt thời Trần (1226 - 1400)	**1**	***1. Về kiến thức:*** - Mô tả được sự thành lập nhà Trần. - Trình bày được những nét chính về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá, tôn giáo thời Trần. - Nêu được những thành tựu chủ yếu về văn hoá của Đại Việt thời Trần. ***2. Về năng lực:*** - Biết sưu tầm, khai thác tư liệu, kênh hình trong học tập lịch sử, rèn luyện năng lực, tìm hiểu lịch sử. - Biết trình bày, suy luận, phản biện, tranh luận về một vấn đề lịch sử, rèn luyện năng lực nhận thức và tư duy lịch sử. ***3. Về phẩm chất:*** - Bồi dưỡng cho học sinh tinh thần đấu tranh bất khuất chống áp bức bóc lột và tinh thần sáng tạo trong xây dựng đất nước.	**41**	- 2.1TC1a - 2.2TC1a - 4.2TC1a

			- Giáo dục lòng yêu nước, tự hào dân tộc, biết ơn tổ tiên và ý thức kế thừa truyền thống dân tộc trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc cho HS.		
21	Bài 14: Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên (T1)	**2**	***1. Về kiến thức:*** - Vẽ, lập được lược đồ diễn biến chính ba lần kháng chiến của nhà Trần chống quân xâm lược Mông - Nguyên. - Phân tích được nguyên nhân thắng lợi, nêu được ý nghĩa lịch sử của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên. - Nhận thức được sâu sắc tinh thần đoàn kết và quyết tâm chống giặc ngoại xâm của quân dân Đại Việt. - Đánh giá được vai trò của một số nhân vật lịch sử tiêu biểu thời Trần: Trần Thủ Độ, Trần Quốc Tuấn, Trần Nhân Tông,... ***2. Về năng lực:*** - Khai thác và sử dụng được thông tin của một số tư liệu lịch sử đơn giản dưới sự hướng dẫn của giáo viên trong các bài học lịch sử. - Vận dụng được kiến thức lịch sử để phân tích và đánh giá tác động của một sự kiện, nhân vật, vấn đề lịch sử đối với cuộc sống hiện tại, đồng thời giải thích các vấn đề thời sự đang diễn ra ở trong nước và thế giới. ***3. Về phẩm chất:*** - Tự hào về truyền thống lịch sử dân tộc, có ý thức trách nhiệm với cộng đồng. *Lồng ghép kiến thức QPAN qua việc tìm hiểu lịch sử Việt Nam từ năm 938 đến đầu TK XVI	**42,43**	
22	Bài 15: Nước Đại Ngu thời Hồ (1400 - 1407)	**2**	**1. Kiến thức**-Trình bày được sự ra đời của nhà Hồ. -Giới thiệu được một số nội dung chủ yếu và tác động của cải cách Hồ Quý Ly đối với xã hội thời nhà Hồ.	**44,45,46**	

			-Mô tả được những nét chính về cuộc kháng chiến chống quân Minh của nhà Hồ và giải thích được nguyên nhân thất bại. 2. **Năng lực** – ***Năng lực chung:*** – *Tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp. – *Giao tiếp và hợp tác:* có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô. – *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động lịch sử. – ***Năng lực lịch sử:*** – Biết sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về nước Đại Ngu thời Hồ. – Vận dụng hiểu biết về nước Đại Ngu thời Hồ để giới thiệu về đất nước, con người Việt Nam. 3. **Phẩm chất** – Tự hào và trân trọng về những giá trị của lịch sử dân tộc, bồi đắp lòng yêu nước. – Có trách nhiệm gìn giữ, phát huy và quảng bá lịch sử văn hoá Việt Nam. – *Lồng ghép kiến thức QPAN qua việc tìm hiểu lịch sử Việt Nam từ năm 938 đến đầu TK XVI		
23	Chương 6: Khởi nghĩa Lam Sơn và	**2**	**1. Về kiến thức** - Trình bày được một số sự kiện tiêu biểu của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn.	**47,50**	

	Đại Việt thời Lê Sơ (1418 - 1527) Bài 16: Khởi nghĩa Lam Sơn (1418 - 1427)		- Giải thích được nguyên nhân chính dân đến thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn. - Nêu được ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn. - Đánh giá được vai trò của các nhân vật lịch sử tiêu biểu trong cuộc khởi nghĩa LamSơn như: Lê Lợi, Nguyên Trãi, Nguyên Chích,... **2. Về năng lực** **- Năng lực chung:** + Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, có kĩ năng làm việc nhóm và thể hiện tính sáng tạo. + Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác thông qua hoạt động nhóm cũng như quá trình trao đổi những kiến thức về nội dung bài học với giáo viên. **- Năng lực chuyên biệt:** + Biết sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về khởi nghĩa Lam Sơn. + Vận dụng hiểu biết về khởi nghĩa Lam Sơn để thuyết trình về chiến lược chiến tranhnhân dân trong lịch sử dân tộc. **3. Về phẩm chất** - Tự hào và trân trọng về truyền thống đánh giặc cứu nước để bảo vệ nền độc lập dân tộc, bồi đắp lòng yêu nước. - Có trách nhiệm gìn giữ và phát huy truyền thống lịch sử văn hoá tốt đẹp của dân tộc.		
24	Ôn tập		**1.Kiến thức**: Ôn tập toàn bộ kiến thức đã học **2. Năng lực** Biết trình bày, suy luận, phản biện, tranh luận về một vấn đề lịch sử, rèn luyện năng lực nhận thức và tư duy lịch sử. **3. Phẩm chất:** Bồi dưỡng các phẩm chất yêu nước, chăm chỉ, trung thực và trách nhiệm.	**48** Kết hợp dạy học online-OLM	- 2.1TC1a - 2.2TC1a

					- 4.2TC1a
25	Kiểm tra cuối kỳ 2		**1.Kiến thức**: Biết cách làm bài tổng hợp **2. Năng lực** Biết trình bày, suy luận, phản biện, tranh luận về một vấn đề lịch sử, rèn luyện năng lực nhận thức và tư duy lịch sử. **3. Phẩm chất** Bồi dưỡng các phẩm chất yêu nước, chăm chỉ, trung thực và trách nhiệm.	**49**	
26	Bài 17: Đại Việt thời Lê Sơ (1428 - 1527)		***1. Về kiến thức:*** - Mô tả được sự thành lập nhà Lê Sơ. - Nhận biết được tình hình kinh tế thời Lê Sơ. - Giới thiệu được sự phát triển văn hóa, giáo dục và một số danh nhân văn hóa tiêu biểu thời Lê Sơ. ***2. Về năng lực:*** -Biết sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về Vương triều Lê Sơ -Vận dụng những hiểu biết về những thành tựu của Vương triều Lê Sơ để giới thiệu đất nước, con người Việt Nam. ***3. Về phẩm chất:*** - Tự hào về truyền thống lịch sử dân tộc, có ý thức trách nhiệm với cộng đồng. *Lồng ghép kiến thức QPAN qua việc tìm hiểu lịch sử Việt Nam từ năm 938 đến đầu TK XVI	**51**	
27	**Chương 7: Vùng đất phía Nam Việt Nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI**	**2**	**1.Kiến thức:** - Nêu được những nét cơ bản về chính trị, kinh tế văn hoá ở vùng đất phía nam từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI. **2. Về năng lực:** ** Năng lực chung*	**52,53**	

	Bài 18: Vương quốc Chăm-pa và vùng đất Nam Bộ từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI		-Thực hiện bài học này sẽ góp phần hình thành và phát triển một số thành tố năng lực của học sinh như sau: - *Năng lực tự chủ và tự học:* Tìm kiếm thông tin, đọc SGK, quan sát tranh ảnh để tìm hiểu về vương quốc Chăm-pa và vùng đất Nam Bộ từ đầu TK X đến đầu TK XVI - *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Thảo luận nhóm để hoàn thành phiếu học tập - *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Đề xuất giải pháp và đánh giá các giải pháp của bạn * *Năng lực chuyên biệt* - Bước đầu rèn luyện các năng lực lịch sử: tìm hiểu LS; nhận thức và tư duy LS; vận dụng bài học lịch sử vào thực tiễn. Cụ thể: - Biết sưu tầm, khai thác tư liệu, kênh hình trong học tập lịch sử, rèn luyện năng lực tìm hiểu lịch sử - Biết trình bày, suy luận, phản biện, tranh luận vế một vấn để lịch sử, rèn luyện năng lực nhận thức và tư duy lịch sử - Nêu được những diễn biến cơ bản về chính trị của Vương quốc Chăm-pa và vùng đất Nam Bộ từ đầu thế kỉ X đến đầu thế ki XVI. - Trình bày được những nét chính về kinh tế, văn hoá của Vương quốc Chăm-pa, vùng đất Nam Bộ từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI. - Tìm kiếm, sưu tầm được tư liệu để phục vụ cho bài học và thực hiện các hoạt động thực hành, vận dụng. **3. Về phẩm chất:** - Bồi dưỡng tinh thần quý trọng, có ý thức bảo vệ đối với những thành tựu và di sản văn hoá của Chăm-pa, của cư dân sinh sống ở vùng đất Nam Bộ từ thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI để lại.		

			- Tôn trọng sự đa dạng về văn hoá của các dân tộc trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam.		

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ:

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức kiểm tra, đánh giá (4)
Giữa học kỳ 1	45 phút	Tuần 9	Hệ thống lại toàn bộ kiến thức đã học của bài 1, 2, 3,4.	Trắc nghiệm và tự luận.
Cuối học kỳ 1	45 phút	Tuần 17	Hệ thống lại toàn bộ kiến thức đã học của bài 1, 2, 3, 4, 5, 6,7.	Trắc nghiệm và tự luận.
Giữa học kỳ 2	45 phút	Tuần 26	Hệ thống lại toàn bộ kiến thức đã học của bài 8, 9,10,11.	Trắc nghiệm và tự luận.
Cuối học kỳ 2	45 phút	Tuần 33	Hệ thống lại toàn bộ kiến thức đã học của bài 8, 9, 10, 11, 12,13,14.	Trắc nghiệm và tự luận.

Điền Xá, ngày 05 tháng 01 năm 2026

TỔ TRƯỞNG

Dương Thị Thắm

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Oanh

Điền Xá, ngày 26 tháng 8 năm 2025

TỔ TRƯỞNG

Phạm Văn Hường

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Thị Lan